

Bản án số: 62/2022/KDTM-ST
Ngày 08 - 6 - 2022
V/v Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Huy Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Đông
2. Ông Nguyễn Văn Sỹ
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.
- Đại diện VKSND Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải
- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2022/TLST-KDTM ngày 11 tháng 02 năm 2022 về “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-KDTM ngày 04/5/2022 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn: Công ty Cổ phần C**
Trụ sở: 02 đường T, thành phố QN, tỉnh BĐ.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Tuấn L – Tổng giám đốc công ty
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Quốc T – giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp – Chi nhánh Công ty Cổ phần C.
(Theo văn bản ủy quyền số 2080/GUQ-QNP ngày 06/12/2021)
2. **Bị đơn: Công ty TNHH Ga H**
Trụ sở: 386D đường H, thành phố QN, tỉnh BĐ.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Mạnh H – Giám đốc công ty
(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn Công ty Cổ phần C do ông Đặng Quốc T là người đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Ngày 02/01/2018 giữa Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp - Chi nhánh

Công ty cổ phần C và Công ty TNHH Gas H có ký hợp đồng mua bán dầu số 06/2018/GASHONGSON/MBD-XE, tính đến ngày 30/6/2021 Công ty TNHH Gas H còn nợ Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp - Chi nhánh Công ty cổ phần C số tiền là 285.521.410 đồng (có xác nhận của Công ty TNHH Gas H). Sau nhiều lần yêu cầu nhưng Công ty TNHH Gas H không thanh toán. Vì vậy, Công ty cổ phần C đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình giải quyết, Công ty TNHH Gas H đã thanh toán tổng cộng 100.000.000 đồng, cụ thể: vào ngày 17/3/2022 trả 50.000.000 đồng, ngày 25/5/2022 trả 50.000.000 đồng, còn nợ lại 185.521.410 đồng. Tại phiên tòa, Công ty cổ phần C yêu cầu Công ty TNHH Gas H phải có nghĩa vụ thanh toán một lần số tiền còn nợ là 185.521.410 đồng cho Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp - Chi nhánh Công ty cổ phần C, không yêu cầu phải thanh toán lãi chậm trả đối với số nợ trên.

*** Bị đơn Công ty TNHH Gas H:**

Tại phiên tòa, Công ty Gas H do ông Nguyễn Mạnh H – người đại diện theo pháp luật Công ty vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, theo bản khai ngày 02/3/2022 ông H thống nhất Công ty Gas H còn nợ Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp - Chi nhánh Công ty cổ phần C số tiền là 285.521.410 đồng. Do tình hình dịch Covid 19 kéo dài, nguồn thu giảm sút nên chậm thanh toán cho nguyên đơn. Công ty xin trả dần mỗi tháng 20.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS. Về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 50 Luật Thương mại 2005 và Điều 440 Bộ luật Dân sự 2015; xử chấp nhận yêu cầu của Công ty cổ phần C, buộc Công ty TNHH Gas H phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ 185.521.410 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Công ty TNHH Gas H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án (điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự).

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Ngày 02/01/2018, Công ty cổ phần C và công ty TNHH Gas H có ký hợp đồng mua bán dầu số 06/2018/GASHONGSON/MBD-XE. Về nội dung và hình thức hợp đồng mua bán phù hợp với quy định của pháp luật nên giao dịch này hợp pháp. Theo biên bản xác nhận công nợ ngày 30/6/2021, Công ty TNHH Gas H xác nhận còn nợ Công ty cổ phần C số tiền 285.521.410 đồng. Nguyên đơn nhiều lần yêu cầu thanh toán dứt điểm nhưng bị đơn không thanh toán. Vì vậy, nguyên đơn đã khởi kiện yêu

cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình Tòa án giải quyết, Công ty TNHH Gas H đã thanh toán cho Công ty Cổ phần C 02 lần, mỗi lần 50.000.000 đồng, cụ thể vào các ngày 17/3/2022 và 25/5/2022, còn nợ lại 185.521.410 đồng. Như vậy, Công ty TNHH Gas H đã không thực hiện đúng thỏa thuận mà hai bên đã ký kết tại Điều 3 Hợp đồng mua bán dầu. Vì vậy, Công ty cổ phần C đã căn cứ vào các điều khoản của hợp đồng mua bán dầu yêu cầu công ty TNHH Gas H trả số tiền 185.521.410 đồng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[2.2] Công ty cổ phần C không yêu cầu Công ty TNHH Gas H trả lãi chậm trả đối với số tiền chưa thanh toán. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[2.3] Công ty TNHH Gas H cho rằng do tình hình dịch bệnh nên nguồn thu giảm sút vì vậy xin trả dần mỗi tháng 20.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Yêu cầu này của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận, không phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí KDTM sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Công ty TNHH Gas H phải chịu 9.276.000đ. Công ty cổ phần C không phải chịu án phí nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.138.000 đồng.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 351 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 24, 50 Luật Thương Mại;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần C.

Buộc Công ty TNHH Gas H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần C số tiền 185.521.410 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty cổ phần C cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH Gas H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu công ty TNHH Gas H trả lãi chậm trả đối với số tiền chưa thanh toán.

3. Án phí KDTM sơ thẩm: Công ty TNHH Gas H phải chịu 9.276.000 đồng.

Hoàn lại cho Công ty cổ phần C số tiền 7.138.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003374 ngày 11/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. QN;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Phạm Thị Huy Huệ

